

Bản án số: 406/2024/HS-ST
Ngày 31-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU,
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Ngô Thị Phụng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Song Hoàn; Ông Hà Văn Trường.

- Thư ký phiên toà: Bà Đậu Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên toà: Ông Đoàn Văn Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 372/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 441/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2024; Thông báo số 08/2024/TB-TA ngày 12-12-2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu T (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 1986 tại tỉnh Quảng Bình; Đăng ký thường trú và chỗ ở: số I phước T, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu Đ, sinh năm: 1954 và con bà Phan Thị S, sinh năm: 1956; Bị cáo là con thứ 03 trong gia đình có 05 anh chị em.

Tiền án:

- Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 15 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự theo bản án số 225/2022/HSST ngày 24/8/2022 đã chấp xong hình phạt tù ngày 13/8/2023 và án phí HSST, DSST.

Tiền sự: không.

Nhân thân:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 theo bản án số 05/2013/HSPT ngày 09/01/2013. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/4/2013 và án phí HSST, DSST.

- Ngày 17/9/2020, Công an phường P, thành phố B, xử phạt hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị bắt ngày 14-8-2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Có mặt)

Bị hại: Anh Nguyễn Trọng D, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Số H đường B, phường R, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Vắng mặt)

Người làm chứng:

- Anh Trương Hoàng V, sinh năm 1997. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số B đường N, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu T sinh ngày 04/4/1986, bản thân không có nghề nghiệp, đã có tiền án về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội. Vào khoảng 02 giờ 00 phút ngày 14/08/2024, T chuẩn bị dụng cụ như cò lê, tua vít để trong 01 túi đeo chéo màu xám đeo bên người. Khi đi qua khu vực trước nhà số E đường B, phường T, thành phố V, T thấy xe ô tô biển số 72C-217.36 của anh Nguyễn Trọng D đang đỗ trên vỉa hè đường nên T đi đến chỗ xe ô tô rồi sử dụng cò lê mở ốc vít nối 2 dây điện âm dương của bình ắc quy bên hông xe ô tô. Khi T mở được ốc vít của bình ắc quy thì bị anh Trương Hoàng V và anh Lê Công L (sinh năm 2005) trên đường đi ngang qua phát hiện nên đã tiến hành bắt giữ T và trình báo Cơ quan Công an.

Tại kết luận định giá tài sản số 112/KL-HĐĐG-TTHS ngày 23/08/2024 kết luận 01 bình ắc quy nhãn hiệu P tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị **1.200.000** đồng.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V, **Nguyễn Hữu T** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên (**các bút lục điều tra từ số 68 đến 75**).

Việc thu giữ và xử lý tài liệu, đồ vật, tài sản, vật chứng:

- 01 cò lê bằng kim loại màu trắng, dài 13cm, dày 01mm. Có 2 đầu mở dùng để mở ốc 10mm, trên thân có chữ “10 DIAMEND BRAND 10”;
- 01 cò lê bằng kim loại màu trắng, dài 13cm, dày 01mm. Có 2 đầu mở dùng để mở ốc 10mm, trên thân có chữ “10 CHROME - VANADIUM 10”;
- 01 cò lê bằng kim loại màu trắng, dài 15cm, dày 01mm. Có 2 đầu mở dùng để mở ốc 10mm, trên thân có chữ “12 CHROME - VANADIUM 12”;
- 01 ống sắt hình trụ đường kính 2cm dài 9,5cm;
- 01 túi vải đeo chéo màu xám, trên mặt trước có dòng chữ “PUMA”.
- 01 bình ắc quy nhãn hiệu P;

Xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã xử lý vật chứng trả lại 01 bình ắc quy nhãn hiệu Pinaco Đồng Nai cho anh Nguyễn Trọng D.

Vật chứng, tài sản còn lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quản lý, chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Trọng D đã nhận lại tài sản không có yêu cầu đề nghị gì thêm.

Bản cáo trạng số 348/CT-VKS ngày 25/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo T, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo T phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T từ 06 (S) đến 09 (Chín) tháng tù; Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh D đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không giải quyết; Về xử lý tài sản, đồ vật, vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cờ lê bằng kim loại màu trắng, dài 13cm, dày 01mm. Có 2 đầu mở dùng để mở ốc 10mm, trên thân có chữ “10 DIAMOND BRAND 10” và 01 cờ lê bằng kim loại màu trắng, dài 15cm, dày 01mm. Có 2 đầu mở dùng để mở ốc 10mm, trên thân có chữ “12 CHROME - VANADIUM 12” do bị cáo T có sử dụng làm dụng cụ thực hiện hành vi phạm tội; Trả lại 01 cờ lê bằng kim loại màu trắng, dài 13cm, dày 01mm. Có 2 đầu mở dùng để mở ốc 10mm, trên thân có chữ “10 CHROME - VANADIUM 10”, 01 ống sắt hình trụ đường kính 2cm dài 9,5cm và 01 túi vải đeo chéo màu xám, trên mặt trước có dòng chữ “PUMA” do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện là hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Bị hại anh D, người làm chứng anh V vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có tự khai, lời khai nên Hội

đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh D theo quy định tại điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo được xác định như sau:

Căn cứ lời khai nhận hành vi của bị cáo tại phiên tòa, đối chiếu lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Nguyễn Hữu T đã có tiền án về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội. Lợi dụng sơ hở, mất cảnh giác của bị hại anh D trong việc quản lý, trông coi tài sản, vào 02 giờ 00 phút ngày 14/8/2024, tại trước nhà số E đường B, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu **Túy** đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản 01 bình ắc quy nhãn hiệu Pinaco Đ có giá trị 1.200.000 đồng của anh Lê Trọng D1. Xét thấy, T có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nay tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên hành vi nêu trên của T đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo T gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý bức xúc cho nhân dân trong cộng đồng dân cư. Bản thân bị cáo có sức khỏe và đã từng đi chấp hành án về tội trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân để rèn luyện đạo đức, lao động kiếm sống mà nay vẫn tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, cần tuyên một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời bảo đảm phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, xét thấy bị cáo được hưởng tình tiết giảm theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo T.

Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 09-01-2013 bị tuyên phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 17/9/2020, Công an phường P, thành phố B, xử phạt hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

[5] Về xử lý vật chứng, tài sản:

Tịch thu tiêu hủy 01 cờ lê bằng kim loại màu trắng, dài 13cm, dày 01mm. Có 2 đầu mở dùng để mở ốc 10mm, trên thân có chữ “10 DIAMOND BRAND 10” và 01 cờ lê bằng kim loại màu trắng, dài 15cm, dày 01mm. Có 2 đầu mở dùng để mở ốc 10mm, trên thân có chữ “12 CHROME - VANADIUM 12 do bị cáo T sử dụng làm công cụ phạm tội.

Trả lại 01 cò lê bằng kim loại màu trắng, dài 13cm, dày 01mm. Có 2 đầu mở dùng để mở ốc 10mm, trên thân có chữ “10 CHROME - VANADIUM 10”, 01 cò lê bằng kim loại màu trắng, dài 15cm, dày 01mm. Có 2 đầu mở dùng để mở ốc 10mm, trên thân có chữ “12 CHROME - VANADIUM 12”, 01 ống sắt hình trụ đường kính 2cm dài 9,5cm và 01 túi vải đeo chéo màu xám, trên mặt trước có dòng chữ “PUMA” do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 07 (**bảy**) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 14-8-2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS;

Tịch thu tiêu hủy 01 cò lê bằng kim loại màu trắng, dài 13cm, dày 01mm. Có 2 đầu mở dùng để mở ốc 10mm, trên thân có chữ “10 DIAMEND BRAND 10” và 01 cò lê bằng kim loại màu trắng, dài 15cm, dày 01mm. Có 2 đầu mở dùng để mở ốc 10mm, trên thân có chữ “12 CHROME - VANADIUM 12” của bị cáo T.

Trả lại 01 cò lê bằng kim loại màu trắng, dài 13cm, dày 01mm. Có 2 đầu mở dùng để mở ốc 10mm, trên thân có chữ “10 CHROME - VANADIUM 10”, 01 cò lê bằng kim loại màu trắng, dài 15cm, dày 01mm. Có 2 đầu mở dùng để mở ốc 10mm, trên thân có chữ “12 CHROME - VANADIUM 12”, 01 ống sắt hình trụ đường kính 2cm dài 9,5cm và 01 túi vải đeo chéo màu xám, trên mặt trước có dòng chữ “PUMA” cho bị cáo T.

Vật chứng, tài sản nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 32/BB.CCTHADS ngày 30/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.

Bị cáo T phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nên thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu TAND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06; PC10);
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- Công an thành phố Vũng Tàu;
- Chi cục THADS thành phố Vũng Tàu;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Vũng Tàu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án.

Ngô Thị Phụng